TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST - HNGĐ	*Phú Lương, ngày 28 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dấn sự thụ lý sô 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị D** – Sinh năm 1992

Trú tại: Xóm K, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh **Ma Văn T** – Sinh năm 1990

Trú tại: Xóm Đ, xã Y, huyện L, Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị D và anh Ma Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:*

Anh Ma Văn T thuận tình ly hôn chị Hà Thị D

- *Về con chung:* Hai bên thỏa thuận giao con Hà Quỳnh C (Sinh ngày 06.7.2017) cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh T cấp dưỡng cho chị D nuôi con 700.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung

Kể từ khi quyết định cóhiệu lực pháp luật, chị D có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T không nộp được số t iền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất cơ bản tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trờng hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, ngời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về nợ chung:* Không có

- *Về án phí:* Hai bên thoả thuận Chị D chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0018544 ngày 17.01.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSPL;
- UBND xã Bản Ngoại
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Lưu Đình Thân